

Số: 09/2025/QĐCNTTLH

Phú Lương, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ma Thị Đ và anh Nông Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31/10/2024 về việc yêu cầu giải quyết ly hôn của chị Ma Thị Đ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Ma Thị Đ, sinh năm 1994;

Địa chỉ: xóm Làng M, xã Yên N, huyện Phú L, tỉnh Thái N;

Chỗ ở hiện tại: khu phố Mao T, Phường M, thị xã Quế V, tỉnh Bắc N;

Người bị kiện: Anh Nông Văn T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: xóm Làng M, xã Yên N, huyện Phú L, tỉnh Thái N.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Đ và anh Nông Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Ma Thị Đ và anh Nông Văn T có 02 (hai) con chung tên là Nông Thị Phương Thảo, sinh ngày 04/3/2014 và Nông Phương Thanh, sinh ngày 03/4/2017. Khi ly hôn chị Đ và anh T thỏa thuận giao con chung Nông Thị Phương Thảo và Nông Phương Thanh cho anh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi (hoặc có sự thay đổi hợp pháp khác).

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nông Thị Phương Thảo là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng, cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nông Phương Thanh là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng; thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/4/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi (hoặc có sự thay đổi hợp pháp khác).

Chị Ma Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- UBND xã Yên N (cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ;
- Lưu: HGV, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang